

Bắc Giang, ngày tháng năm 2020

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

1. Thông tin chung về học phần

- Mã học phần: LLC2015
- Số tín chỉ: 02
- Loại học phần: (bắt buộc, tự chọn) bắt buộc
- Các học phần tiên quyết: Triết học, kinh tế chính trị học.
- Các học phần song hành: không
- Các yêu cầu với học phần:
 - + Sĩ số tối đa lớp học: ≤ 40 sinh viên
 - + Thiết bị dạy học: Máy tính, phòng chiếu, máy chiếu....
- Bộ môn phụ trách học phần: Những nguyên lý cơ bản của CN Mác - Lênin, Khoa Lý luận chính trị - Khoa học cơ bản
- Số tiết quy định đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 15 tiết
 - + Thảo luận: 30 tiết
 - + Làm bài tập: 0 tiết
 - + Thực hành, thí nghiệm: 0 tiết
 - + Hoạt động theo nhóm: 0 tiết
 - + Tự học: 90 giờ
 - + Tự học có hướng dẫn: 0 tiết
 - + Bài tập lớn (tiểu luận): 0 giờ

2. Thông tin chung về các giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email	Ghi chú
1	Ths. Đinh Thị Loan	0983083113	loandinhhkh@gmail.com	
2	Ths.Đinh Thị Thanh Hà	0986519882	hadtt@bafu.edu.vn	
3	Ths. Trần Thị Hường	0974647899	tranhuongbg@gmail.com	

3. Mục tiêu của học phần

- Yêu cầu về kiến thức

Hiểu rõ quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, đồng thời nhận thức được nội dung, biểu hiện và ý nghĩa của sứ mệnh đó trong bối cảnh hiện nay. Từ đó vận dụng được kiến thức vào phân tích các vấn đề kinh tế- xã hội, quá trình hình thành và phát triển của hình thái

kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa. Ngoài ra sinh viên cần nhận thức được những vấn đề lý luận cơ bản về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, các phương pháp luận và các phương pháp nghiên cứu trong phân tích sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong tiến trình cách mạng Việt Nam để vận dụng phân tích những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

- Yêu cầu về kỹ năng

Có khả năng vận dụng những tri thức có được phân tích những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, từ đó áp dụng, mở rộng khả năng ứng biến, thích nghi khi đàm phán, giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong công việc của bản thân trong tổ chức.

- Yêu cầu về năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp:

Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ, tự học hỏi trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân nhằm tạo năng lực làm việc suốt đời.

Ghi chú: Mục tiêu của học phần được thể hiện tại Phụ lục 2

4. Chuẩn đầu ra của học phần (LO – Learning Out comes)

STT	Mã CDR (LO)	Chuẩn đầu ra học phần
1	LO.1	<i>Chuẩn về kiến thức</i>
	LO1.1	Trình bày quá trình hình thành và phát triển của Chủ nghĩa xã hội khoa học.
	LO1.2	Khái quát quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Nhận định nội dung, biểu hiện và ý nghĩa của sứ mệnh đó trong bối cảnh hiện nay.
	LO1.3	Khái quát những quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa xã hội. Cho ý kiến về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và sự vận dụng sáng tạo của Đảng ta vào điều kiện cụ thể ở Việt Nam.
	LO1.4	Làm rõ bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa nói chung ở Việt Nam nói riêng.
	LO1.5	Làm rõ và lý giải những kiến thức nền tảng về cơ cấu xã hội –giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.
	LO1.6	Khái quát quan điểm cơ bản chủ nghĩa Mác – Lênin về vấn đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc và tôn giáo và đưa ra ý kiến riêng về nội dung chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam.

	LO1.7	Khái quát những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam về gia đình, nhận định việc xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay.
2	LO.2	<i>Chuẩn về kỹ năng</i>
	LO2.1	Từ những kiến thức đã học để xây dựng kế hoạch làm việc nhóm, từ đó đề ứng biến, thích nghi khi đàm phán, giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong công việc của bản thân/nhóm/bộ phận/tổ chức.
	LO2.2	Có kỹ năng vận dụng những tri thức có được phân tích những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.
3	LO.3	<i>Năng lực tự chủ & trách nhiệm nghề nghiệp</i>
	LO3.1	Tự học hỏi phục vụ cho công việc để quyết định năng lực làm việc suốt đời.
	LO3.2	Vận dụng những kiến thức đã học của môn chủ nghĩa xã hội khoa học để nâng cao tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân.

Ghi chú: Mã hóa chuẩn đầu ra học phần, đánh giá mức độ tương thích của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra CTĐT được thể hiện tại Phụ lục 1

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Chủ nghĩa xã hội khoa học là học phần 02 tín chỉ thuộc kiến thức giáo dục đại cương trong chương trình khung giáo dục Đại học. Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa xã hội khoa học nhằm củng cố nền tảng tư tưởng chính trị của Đảng và là kim chỉ nam hành động của cách mạng Việt Nam, nâng cao nhận thức, tình cảm và niềm tin đối với sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa cho sinh viên. Cụ thể các vấn đề : Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; Cơ cấu xã hội giai cấp và liên minh giai cấp tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

6. Mức độ đóng góp của các bài giảng để đạt được chuẩn đầu ra của học phần

Mức độ đóng góp của mỗi bài giảng được mã hóa theo 3 mức, trong đó:

+ Mức 1: Thấp (**Nhớ:** Bao gồm việc người học có thể nhớ lại các điều đặc biệt hoặc tổng quát, trọn vẹn hoặc một phần các quá trình, các dạng thức, cấu trúc... đã được học. Ở cấp độ này người học cần nhớ lại đúng điều được hỏi đến).

+ Mức 2: Trung bình (**Hiểu:** Ở cấp độ nhận thức này, người học cần nắm được ý nghĩa của thông tin, thể hiện qua khả năng diễn giải, suy diễn, liên hệ).

+ Mức 3: Cao (**Vận dụng, phân tích, đánh giá, sáng tạo:** Người học có khả năng chia các nội dung, các thông tin thành những phần nhỏ để có thể chỉ ra các yếu tố, các mối liên hệ, các nguyên tắc cấu trúc của chúng).

Bài giảng	Chuẩn đầu ra của học phần										
	L.O 1.1	L.O 1.2	L.O 1.3	L.O 1.4	L.O 1.5	L.O 1.6	L.O 1.7	L.O 2.1	L.O 2.2	L.O 3.1	L.O 3.2
Chương mở đầu	1							1	1	1	1
Chương 1		2						2	2	2	2
Chương 2			2					2	2	2	2
Chương 3				2				2	2	2	2
Chương 4					2			2	2	2	2
Chương 5						2		2	2	2	2
Chương 6							2	2	2	2	2

7. Danh mục tài liệu

7.1. Tài liệu học tập chính:

[1]. Bộ giáo dục và Đào tạo (2004), *Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học* (sử dụng trong các trường Đại học - Hệ không chuyên lý luận chính trị - Tài liệu tập huấn giảng dạy), Nxb Chính trị quốc gia, Hà nội.

7.2. Tài liệu tham khảo:

[2]. Bộ giáo dục và Đào tạo (2013), *Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin*, Nxb, Chính trị Quốc gia.

[3]. Phạm Thanh Hà, Đinh Thị Thanh Hà (2017), *Bài giảng Nguyên lý chủ nghĩa Mác – Lênin*, Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang.

[4]. Đinh Thị Loan (2020), *Bài giảng chủ nghĩa xã hội khoa học*, Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang.

[5]. Bộ Giáo dục và đào tạo, *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mac Lenin*, NXB Chính trị quốc gia, Năm 2019.

[6]. Lê Quang Trung (2007), *Tập bài giảng chủ nghĩa xã hội khoa học*, Nxb chính trị quốc gia, Hà nội.

8. Nhiệm vụ của người học

8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp $\geq 80\%$ tổng số thời lượng của học phần.

- Phải nghiên cứu giáo trình, chuẩn bị các ý kiến hỏi, đề xuất khi nghe giảng.
- Chuẩn bị thảo luận: Chủ động tìm hiểu, sưu tầm và hoàn thành tốt các nội dung thảo luận
- Câu hỏi, bài tập thảo luận: Phải nộp 100% câu hỏi bài tập thảo luận do giảng viên giao. Nộp đúng thời gian quy định
- Dành thời gian cho việc nghiên cứu trước bài giảng dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (không)

8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (không)

8.4. Phần khác (không)

(Nhiệm vụ của người học được thể hiện tại Phụ lục 3)

9. Phương pháp giảng dạy

- Phần lý thuyết : Thuyết trình, làm việc nhóm, thảo luận, giải thích, phát vấn, tự học.
- Phần thảo luận : Nêu vấn đề, thuyết trình, thảo luận, tự học.

(Phương pháp giảng dạy được thể hiện tại Phụ lục 3)

10. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập

10.1. Các phương pháp kiểm tra đánh giá giúp đạt được và thể hiện, đánh giá được các kết quả học tập của học phần:

- Phương pháp kiểm tra: Tự luận và Vấn đáp
- Hình thức kiểm tra, đánh giá:
 - + Điểm chuyên cần: được đánh giá căn cứ vào ý thức, thái độ học tập và thời gian tham gia học trên lớp của sinh viên.
 - + Kiểm tra thường xuyên: Tự luận
 - + Thi giữa học phần: Tự luận
 - + Thi kết thúc học phần: Vấn đáp

(Phương pháp kiểm tra đánh giá được thể hiện tại Phụ lục 4)

10.2. Thang điểm, tiêu chí đánh giá và mô tả mức đạt được điểm số

- + Thang điểm đánh giá: Thang điểm 10
- + Trọng số đánh giá kết quả học tập

Bảng 1: Trọng số đánh giá học phần

CĐR của học phần	Điểm kiểm tra quá trình			Điểm thi
	Chuyên cần	Bài kiểm tra thường xuyên	Bài kiểm tra giữa kỳ	Thi tự luận/trắc nghiệm/vấn đáp
	10%	20%	20%	50%
Chủ nghĩa xã hội khoa học	X	X	X	X

Bảng 2: Đánh giá học phần
Bảng 2.1. Đánh giá chuyên cần

TT	Hình thức	Trọng số điểm	Tiêu chí đánh giá	CDR của HP	Điểm tối đa
1	Điểm chuyên cần, ý thức học tập, tham gia thảo luận	10%	Thái độ tham dự (2%) Trong đó: - Luôn chú ý và tham gia các hoạt động (2%) - Khả chú ý, có tham gia hoạt động (1,5%) - Có chú ý, ít tham gia (1% - Không chú ý, không tham gia (0%)		2
			Thời gian tham dự (8%) - Nếu vắng 01 tiết trừ 1% - Vắng quá 20 % tổng số tiết của học phần thì không đánh giá		8

Tiêu chí	Trọng số	Giỏi – Xuất sắc (8,5-10)	Khá (7,0-8,4)	Trung bình (5,5-6,9)	Trung bình yếu (4,0-5,4)	Kém <4,0
Bài kiểm tra thường xuyên						
Kiến thức của chương 1, 2, 3, 4, 5, 6 Vận dụng kiến thức trả lời câu hỏi.	20%	Hiểu >=85% kiến thức của chương 1, 2, 3, 4, 5, 6 Sử dụng kiến thức trả lời câu hỏi.	Hiểu 70%-84% kiến thức của chương 1, 2, 3, 4, 5, 6 Có khả năng Sử dụng 80% kiến thức để trả lời câu hỏi.	Hiểu 55%-69% kiến thức của chương 1, 2, 3, 4, 5, 6 Có khả năng Sử dụng 50% kiến thức để trả lời câu hỏi.	Hiểu 40% - 50% kiến thức của chương 1, 2, 3, 4, 5, 6. Có khả năng Sử dụng 30% kiến thức để trả lời câu hỏi.	Hiểu <40% kiến thức của chương 1, 2, 3, 4, 5, 6 Chưa có khả năng Sử dụng kiến thức để trả lời câu hỏi
Bài kiểm tra giữa kỳ						
Kiến thức của chương 1,2,3,4 Vận dụng kiến thức trả lời câu hỏi.	20%	Hiểu >=85% kiến thức của chương 1,2,3,4 Sử dụng kiến thức trả lời câu hỏi.	Hiểu 70%-84% kiến thức của chương 1,2,3,4 Có khả năng Sử dụng 80% kiến thức để trả lời câu hỏi.	Hiểu 55%-69% kiến thức của chương 1,2,3,4 Có khả năng Sử dụng 50% kiến thức để trả lời câu hỏi.	Hiểu 40% - 50% kiến thức của chương 1,2,3,4 Có khả năng Sử dụng 30% kiến thức để trả lời câu hỏi.	Hiểu <40% kiến thức của chương 1,2,3,4 Chưa có khả năng Sử dụng kiến môn để trả lời câu hỏi

Bảng 2.2. Đánh giá bài kiểm thường xuyên và bài kiểm tra giữa kỳ

Bảng 2.3. Đánh giá điểm thi (Vấn đáp, tự luận)

Tiêu chí	Trọng số	Giỏi – Xuất sắc (8,5-10)	Khá (7,0-8,4)	Trung bình (5,5-6,9)	Trung bình yếu (4,0-5,4)	Kém <4,0
Kiến thức của 10 chương 1,2,3,4,5,6 Vận dụng kiến thức trả lời câu hỏi.	50%	Hiệu $\geq 85\%$ kiến thức của 10 chương 1,2,3,4,5,6 Sử dụng kiến thức trả lời câu hỏi.	Hiệu 70%-84% kiến thức của 10 chương 1,2,3,4,5,6 Có khả năng Sử dụng 80% kiến thức của môn để trả lời câu hỏi.	Hiệu 55%-69% kiến thức của 10 chương 1,2,3,4,5,6 Có khả năng Sử dụng 50% kiến thức của môn để trả lời câu hỏi.	Hiệu 40% - 50% kiến thức của 10 chương 1,2,3,4,5,6 Có khả năng Sử dụng 30% kiến thức của môn để trả lời câu hỏi.	Hiệu <40% kiến thức của 10 chương 1,2,3,4,5,6 Chưa có khả năng Sử dụng kiến thức của môn để trả lời câu hỏi

11. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung về lý thuyết và thảo luận

Trình bày các chương, mục trong chương. Trong từng chương ghi tổng số tiết, số tiết giảng lý thuyết, thảo luận.

Chương mở đầu: Nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học

(Tổng số tiết: 03; Số tiết lý thuyết: 01; thảo luận: 02)

1. Sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học
 - 1.1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học
 - 1.2. Vai trò của Các Mác và Phridrich Ăngghen
2. Các giai đoạn phát triển cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học.
 - 2.1. C. Mác và Ph. Ăngghen phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học
 - 2.2 V.I. Lênin vận dụng và phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học trong điều kiện mới
 - 2.3 Sự vận dụng và phát triển sáng tạo của chủ nghĩa xã hội khoa học từ sau khi Lênin qua đời
3. Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học
 - 3.1. Đối tượng nghiên cứu của chủ nghĩa xã hội khoa học
 - 3.2. Phương pháp nghiên cứu của chủ nghĩa xã hội khoa học
 - 3.3 Ý nghĩa của việc nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học

Chương 1: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

(Tổng số tiết: 08; Số tiết lý thuyết: 03; thảo luận: 05)

- 1.1 Quan niệm giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
 - 1.1.1 Quan niệm và đặc điểm của giai cấp công nhân
 - 1.1.2. Nội dung và đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
 - 1.1.3 Điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp

công nhân

1.2. Giai cấp công nhân và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay.

1.2.1. Quan niệm về giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay

1.2.2. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay

1.3. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam

1.3.1 Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam

1.3.2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong các thời kỳ cách mạng

1.3.3. Định hướng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

Chương 2: Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

(Tổng số tiết: 07; Số tiết lý thuyết: 02; thảo luận: 05)

2.1. Chủ nghĩa xã hội

2.1.1 Chủ nghĩa xã hội giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa

2.1.2 Điều kiện ra đời của chủ nghĩa xã hội

2.1.3 Những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội

2.2. thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

2.2.1. Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

2.2.2. Đặc điểm thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

2.3. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

2.3.1. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa

2.3.2. Những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Kiểm tra bài số 1

Chương 3: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước xã hội chủ nghĩa

(Tổng số tiết: 06; Số tiết lý thuyết: 02; thảo luận: 04)

3.1. Dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa

3.1.1. Dân chủ và sự ra đời, phát triển của dân chủ

3.1.2. Dân chủ xã hội chủ nghĩa

3.2. Nhà nước xã hội chủ nghĩa

3.2.1. Sự ra đời, bản chất, chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa

3.2.2. Mối quan hệ giữa dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa

3.3. xây dựng chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

3.3.1. Dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam

3.3.2. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

3.3. Phát huy dân chủ, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Kiểm tra bài số 2

Chương 4: Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

(Tổng số tiết: 05; Số tiết lý thuyết: 02; thảo luận: 03)

- 4.1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.
 - 4.1.1 Khái niệm và vị trí của cơ cấu xã hội- giai cấp trong cơ cấu xã hội
 - 4.1.2 Sự biến đổi có tính qui luật của cơ cấu xã hội- giai cấp trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa
- 4.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
- 4.3. Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
 - 4.3.1 Cơ cấu xã hội- giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
 - 4.3.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Chương 5: Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

(Tổng số tiết: 07; Số tiết lý thuyết: 02; thảo luận: 05)

- 5.1. Vấn đề dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.
 - 5.1.1. Chủ nghĩa Mác – Lênin và vấn đề của dân tộc
 - 5.1.2. Vấn đề dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam
- 5.2. Vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.
 - 5.2.1. Chủ nghĩa Mác – Lênin về vấn đề tôn giáo
 - 5.2.2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta hiện nay
- 5.3. Quan hệ giữa dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam.
 - 5.3.1. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam
 - 5.3.2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay.

Chương 6: Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

(Tổng số tiết: 09; Số tiết lý thuyết: 03; thảo luận: 06)

- 6.1. Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình.
 - 6.1.1. Khái niệm gia đình
 - 6.1.2. Vị trí của gia đình trong xã hội
 - 6.1.3. Chức năng cơ bản của gia đình
- 6.2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.
 - 6.2.1. Cơ sở của kinh tế-xã hội
 - 6.2.2. Cơ sở của chính trị- xã hội
 - 6.2.3. Cơ sở văn hóa
 - 6.2.4. Chế độ hôn nhân tiến bộ

6.3. Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

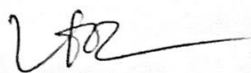
6.3.1. Những yếu tố tác động đến gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

6.3.2. Sự biến đổi của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
Kiểm tra bài số 3

12. Thời gian phê duyệt đề cương học phần: Ngày 16 tháng 12 năm 2020

GIẢNG VIÊN
PHỤ TRÁCH HỌC PHẦN

(Ký, ghi rõ họ tên)



Th.s Đinh Thị Loan

TRƯỞNG BỘ MÔN



Th.s Nguyễn Thị Kim Nhung

TRƯỞNG KHOA



Th.s Nguyễn Thị Kim Nhung

PHỤ LỤC 1

MÃ HÓA CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN, ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ TƯƠNG THÍCH CỦA CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CTĐT

STT	Chuẩn đầu ra học phần	Mức độ theo thang Bloom	Đáp ứng chuẩn đầu ra của CTĐT
1	<i>Chuẩn về kiến thức</i>		
	LO1.1: Trình bày quá trình hình thành và phát triển của Chủ nghĩa xã hội khoa học.	2	CĐR1
	LO1.2: Khái quát quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Nhận định nội dung, biểu hiện và ý nghĩa của sứ mệnh đó trong bối cảnh hiện nay.	2	CĐR1
	LO1.3: Khái quát những quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa xã hội. Cho ý kiến về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và sự vận dụng sáng tạo của Đảng ta vào điều kiện cụ thể ở Việt Nam	2	CĐR1
	LO1.4: Làm rõ bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa nói chung ở Việt Nam nói riêng	2	CĐR1
	LO1.5: Làm rõ và lý giải những kiến thức nền tảng về cơ cấu xã hội –giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.	2	CĐR1
	LO1.6: Khái quát quan điểm cơ bản chủ nghĩa Mác – Lênin về vấn đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc và tôn giáo và đưa ra ý kiến riêng về nội dung chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam.	2	CĐR1
	LO1.7: Khái quát những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam về gia đình, nhận định việc xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay.	2	CĐR1

	<i>Chuẩn về kỹ năng</i>		
2	LO2.1: Từ những kiến thức đã học để xây dựng kế hoạch làm việc nhóm, từ đó đề ứng biến, thích nghi khi đàm phán, giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong công việc của bản thân/nhóm/bộ phận/tổ chức.	2	CĐR14
	LO2.2: Có kỹ năng vận dụng những tri thức có được phân tích những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay .	2	CĐR14
	Năng lực tự chủ & trách nhiệm nghề nghiệp		
	LO3.1: Tự học hỏi phục vụ cho công việc để quyết định năng lực làm việc suốt đời.	2	CĐR15,16
3	LO3.2: Từ những kiến thức đã học của môn chủ nghĩa xã hội khoa học nâng cao tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân.	2	CĐR15,16

PHỤ LỤC 2

MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

1. Mục tiêu học phần

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT
G1	Nhận thức rõ quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, nội dung, biểu hiện và ý nghĩa của sứ mệnh đó trong bối cảnh hiện nay, từ đó vận dụng được kiến thức vào phân tích các vấn đề kinh tế- xã hội, quá trình hình thành và phát triển của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa; nắm được những vấn đề lý luận cơ bản về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, các phương pháp luận và các phương pháp nghiên cứu trong phân tích sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong tiến trình cách mạng Việt Nam để vận dụng phân tích những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.	CĐR1
G2	Có khả năng vận dụng những tri thức có được phân tích những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, từ đó áp dụng, mở rộng khả năng ứng biến, thích nghi khi đàm phán, giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong công việc của bản thân trong tổ chức.	CĐR14
G3	Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ, tự học hỏi trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân nhằm tạo năng lực làm việc suốt đời	CĐR15,16

2. Chuẩn đầu ra học phần

STT	Chuẩn đầu ra học phần	Mức độ theo thang Bloom	Đáp ứng chuẩn đầu ra của CTĐT
1	Chuẩn về kiến thức		
	LO1.1: Trình bày quá trình hình thành và phát triển của Chủ nghĩa xã hội khoa học.	2	CĐR1
	LO1.2: Khái quát quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Nhận định nội dung, biểu hiện và ý nghĩa của sứ mệnh đó trong bối cảnh hiện nay.	2	CĐR1

	LO1.3: Khái quát những quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa xã hội. Cho ý kiến về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và sự vận dụng sáng tạo của Đảng ta vào điều kiện cụ thể ở Việt Nam	2	CĐR1
	LO1.4: Làm rõ bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa nói chung ở Việt Nam nói riêng	2	CĐR1
	LO1.5: Làm rõ và lý giải những kiến thức nền tảng về cơ cấu xã hội –giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.	2	CĐR1
	LO1.6: Khái quát quan điểm cơ bản chủ nghĩa Mác – Lênin về vấn đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc và tôn giáo và đưa ra ý kiến riêng về nội dung chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam.	2	CĐR1
	LO1.7: Khái quát những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam về gia đình, nhận định việc xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay.	2	CĐR1
2	Chuẩn về kỹ năng		
	LO2.1: Từ những kiến thức đã học để xây dựng kế hoạch làm việc nhóm, từ đó đề ứng biến, thích nghi khi đàm phán, giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong công việc của bản thân/nhóm/bộ phận/tổ chức.	2	CĐR14
	LO2.2: Có kỹ năng vận dụng những tri thức có được phân tích những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.	2	CĐR14
	Năng lực tự chủ & trách nhiệm nghề nghiệp		
	LO3.1: Tự học hỏi phục vụ cho công việc để quyết định năng lực làm việc suốt đời.	2	CĐR15,16

3	LO3.2: Vận dụng những kiến thức đã học của môn chủ nghĩa xã hội khoa học để nâng cao tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân.	2	CĐR15,16
---	--	---	----------

PHỤ LỤC 3
NỘI DUNG CỦA HỌC PHẦN

Tuần thứ	Nội dung	Hoạt động dạy và học	Số tiết LT/TH	Tài liệu học tập, tham khảo	CĐR học phần
1	Chương mở đầu: Nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học. 1. Sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học 1.1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học 1.2. Vai trò của Các Mác và Phridrich Ăngghen 2. Các giai đoạn phát triển cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học. 2.1. C. Mác và Ph. Ăngghen phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học 2.2 V.I. Lênin vận dụng và phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học trong điều kiện mới 2.3 Sự vận dụng và phát triển sáng tạo của chủ nghĩa xã hội khoa học từ sau khi V.I.Lênin qua đời. 3. Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học 3.1. Đối tượng nghiên cứu của chủ nghĩa xã hội khoa học 3.2. Phương pháp nghiên cứu của chủ nghĩa xã hội khoa học 3.3 Ý nghĩa của việc nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học.	<u>Giảng viên:</u> - Giới thiệu học phần, đề cương chi tiết, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, quy định thi, kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn kế hoạch học tập; xây dựng các nhóm học tập. - Thuyết trình nội dung của chương - GV nêu vấn đề - Khái lược Sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học. - Phát vấn - Trả lời các câu hỏi của SV - THẢO LUẬN NHÓM + Đặt câu hỏi thảo luận + Chia nhóm thảo luận + Các nhóm tự thảo luận + GV đánh giá, nhận xét và tổng kết. <u>Sinh viên:</u> - Trên lớp: + Nghe giảng lý thuyết, Nghiên cứu TL học tập và tham khảo + Chuẩn bị hỏi và trả lời các câu hỏi của GV + Tham gia thảo luận - Về nhà: + Đọc và nghiên cứu TL học tập + Tham khảo các TL trên Internet	1/2	[1] [2] [3]	LO.1.1 LO3.1 LO3.2
2	Chương 1: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. 1.1 Quan niệm giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân	<u>Giảng viên:</u> - Thuyết trình và lấy ví dụ làm rõ Nội dung và đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.	1/2	[1] [2] [3]	

	1.1.1 Quan niệm và đặc điểm của giai cấp công nhân 1.1.2. Nội dung và đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân 1.1.3 Điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.	- Làm rõ Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam Phát vấn - Trả lời các câu hỏi của SV - THẢO LUẬN NHÓM + Đặt câu hỏi thảo luận + Chia nhóm thảo luận + Các nhóm tự thảo luận		[4] [5] [6]	
3	1.2. Giai cấp công nhân và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay. 1.2.1. Quan niệm về giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay 1.2.2. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay.	+ GV đánh giá, nhận xét và tổng kết. Sinh viên: - Trên lớp: + Nghe giảng, ghi chép bài, Nghiên cứu TL học tập và tham khảo. + Chuẩn bị hỏi và trả lời các câu hỏi của GV	1/2		
4	1.3. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam 1.3.1 Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam 1.3.2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong các thời kỳ cách mạng 1.3.3. Định hướng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay.	+ Tham gia Thảo luận - Về nhà: + Đọc và nghiên cứu TL học tập + Tham khảo các TL liên quan đến bài học trên Internet	1/1		
	Chương 2: Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. 2.1. Chủ nghĩa xã hội 2.1.1 Chủ nghĩa xã hội giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa.	Giảng viên: - Thuyết trình nội dung Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. - làm rõ Những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	0/1		
5	2.1.2 Điều kiện ra đời của chủ nghĩa xã hội 2.1.3 Những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội. 2.2. thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 2.2.1. Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	- Trả lời các câu hỏi của SV - THẢO LUẬN NHÓM + Đặt câu hỏi thảo luận + Chia nhóm thảo luận + Các nhóm tự thảo luận + GV đánh giá, nhận xét và tổng kết. Sinh viên: - Trên lớp:	1/2	[1] [2] [3] [4] [5] [6]	LO1.3 LO2.1 LO2.2 LO3.1 LO3.2

	2.2.2. Đặc điểm thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	+ Nghe giảng, ghi chép bài, Nghiên cứu TL học tập và tham khảo. + Chuẩn bị hỏi và trả lời các câu hỏi của GV + Tham gia Thảo luận - Về nhà: + Đọc và nghiên cứu TL học tập + Tham khảo các TL liên quan đến bài học trên Internet			
6	2.3. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 2.3.1. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa 2.3.2. Những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam		1/1		
	Kiểm tra bài số 1	Giảng viên: Đưa ra câu hỏi Sinh viên: Nghiêm túc làm bài	0/1		
7	Chương 3: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước xã hội chủ nghĩa. 3.1. Dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa 3.1.1. Dân chủ và sự ra đời, phát triển của dân chủ 3.1.2. Dân chủ xã hội chủ nghĩa 3.2. Nhà nước xã hội chủ nghĩa 3.2.1. Sự ra đời, bản chất, chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa 3.2.2. Mối quan hệ giữa dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa.	Giảng viên: - Thuyết trình nội dung của chương - Phát vấn - Trả lời các câu hỏi của SV - THẢO LUẬN NHÓM + Đặt câu hỏi thảo luận + Chia nhóm thảo luận + Các nhóm tự thảo luận + GV đánh giá, nhận xét và tổng kết. Sinh viên: - Trên lớp: + Nghe giảng, ghi chép bài, Nghiên cứu TL học tập và tham khảo. + Chuẩn bị hỏi và trả lời các câu hỏi của GV + Tham gia Thảo luận - Về nhà: + Đọc và nghiên cứu TL học tập - + Tham khảo các TL liên quan đến bài học trên Internet.	1/2	[1] [2] [3] [4] [5] [6]	LO1.4 LO2.1 LO2.2 LO3.1 LO3.2
8	3.3. xây dựng chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 3.3.1. Dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam 3.3.2. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam 3.3.3. Phát huy dân chủ, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.	+ Nghe giảng, ghi chép bài, Nghiên cứu TL học tập và tham khảo. + Chuẩn bị hỏi và trả lời các câu hỏi của GV + Tham gia Thảo luận - Về nhà: + Đọc và nghiên cứu TL học tập - + Tham khảo các TL liên quan đến bài học trên Internet.	1/1		
	Kiểm tra giữa kì	Giảng viên: Đưa ra câu hỏi Sinh viên: Nghiêm túc làm bài	0/1		
9	Chương 4: Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng	Giảng viên:	1/2	[1]	LO1.5

	lớp trong thời kỳ quá độ lên CNXH. 4.1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. 4.1.1 Khái niệm và vị trí của cơ cấu xã hội- giai cấp trong cơ cấu xã hội 4.1.2 Sự biến đổi có tính qui luật của cơ cấu xã hội- giai cấp trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa. 4.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.	Thuyết trình và làm rõ nội dung phép biện chứng duy vật Phát vấn Làm rõ nội dung qua các ví dụ minh họa. Trả lời các câu hỏi của SV - THẢO LUẬN NHÓM + Đặt câu hỏi thảo luận + Chia nhóm thảo luận + Các nhóm tự thảo luận + GV đánh giá, nhận xét và tổng kết. Sinh viên:		[2] [3] [4] [5] [6]	LO2.1 LO2.2 LO3.1 LO3.2
10	4.3. Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. 4.3.1 Cơ cấu xã hội- giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. 4.3.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	- Trên lớp: + Nghe giảng, ghi chép bài, Nghiên cứu TL học tập và tham khảo + Chuẩn bị hỏi và trả lời các câu hỏi của GV + Lấy ví dụ thực tiễn + Trao đổi và tham gia thảo luận - Về nhà: + Đọc và nghiên cứu TL học tập + Tham khảo các TL liên quan đến nội dung bài học trên Internet	1/1		
	Chương 5: Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. 5.1.Vấn đề dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. 5.1.1. Chủ nghĩa Mác – Lênin và vấn đề của dân tộc	Giảng viên: - Thuyết trình và khái quát nội dung Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. - Phát vấn - Làm rõ nội dung qua các ví dụ minh họa.	1/0		
11	5.1.2. Vấn đề dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam 5.2. Vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. 5.2.1. Chủ nghĩa Mác – Lênin về vấn đề tôn giáo 5.2.2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta hiện nay	- Trả lời các câu hỏi của SV - THẢO LUẬN NHÓM + Đặt câu hỏi thảo luận + Chia nhóm thảo luận + Các nhóm tự thảo luận + GV đánh giá, nhận xét và tổng kết.	1/2	[1] [2] [3] [4] [5] [6]	LO1.6 LO2.1 LO2.2 LO3.1 LO3.2

12	5.3. Quan hệ giữa dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam. 5.3.1. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam 5.3.2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay.	Sinh viên: - Trên lớp: + Nghe giảng, ghi chép bài, Nghiên cứu TL học tập và tham khảo + Chuẩn bị hỏi và trả lời các câu hỏi của GV + Lấy ví dụ thực tiễn + Trao đổi và tham gia thảo luận - Về nhà: + Đọc và nghiên cứu TL học tập + Tham khảo các TL liên quan đến nội dung bài học trên Internet	0/3		
13	Chương 6: Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. 6.1. Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình. 6.1.1. Khái niệm gia đình 6.1.2. Vị trí của gia đình trong xã hội 6.1.3. Chức năng cơ bản của gia đình	Giảng viên: - Thuyết trình, giới thiệu nội dung của chương - Làm rõ Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình. - Phát vấn - Trả lời các câu hỏi của SV - Đặt câu hỏi thảo luận, chia nhóm thảo luận và giao nhiệm vụ thảo luận nhóm. - Hướng dẫn thảo luận và tổng kết nội dung thảo luận.	1/1	[1] [2] [3] [4] [5] [6]	LO1.7 LO2.1 LO2.2 LO3.1 LO3.2
	6.2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. 6.2.1. Cơ sở của kinh tế-xã hội 6.2.2. Cơ sở của chính trị- xã hội	Sinh viên: - Trên lớp: + Nghe giảng, ghi chép bài, Nghiên cứu TL học tập và TL tham khảo + Chuẩn bị hỏi và trả lời các câu hỏi của GV + Tham gia thảo luận - Về nhà: + Đọc và nghiên cứu TL học tập + Tham khảo các TL liên quan đến nội dung bài học trên Internet	1/0		
14	6.2.3. Cơ sở văn hóa 6.2.4. Chế độ hôn nhân tiến bộ 6.3. Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. 6.3.1. Những yếu tố tác động đến gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.		1/2		
15	6.3.2. Sự biến đổi của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội		0/2		
	Kiểm tra bài số 2	Giảng viên: Đưa ra câu hỏi Sinh viên: Nghiêm túc làm bài	0/1		

TỔNG SỐ	15/30		
----------------	--------------	--	--

PHỤ LỤC 4

PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

TT		Quy định	Chuẩn đầu ra học phần
-----------	--	-----------------	------------------------------

	Điểm thành phần (Tỷ lệ %)		LO1.1.	LO1.2	LO1.3	LO1.4	LO1.5	LO1.6	LO1.7	LO2.1	LO2.2	LO3.1	LO3.2
1	Điểm quá trình (50%)	1. Kiểm tra thường xuyên lần 1 + Hình thức: <i>Tự luận, trắc nghiệm</i> + Thời điểm: <i>Tuần 6</i> + Hệ số: 0.1	X	X	X					X	X	X	X
		2. Kiểm tra thường xuyên lần 2 + Hình thức: <i>Tự luận, trắc nghiệm</i> + Thời điểm: <i>Tuần 15</i> + Hệ số: 0.1				X	X	X	X	X	X	X	X
		3. Kiểm tra giữa kỳ + Hình thức: <i>tự luận</i> + Thời điểm: <i>Tuần 8</i> + Hệ số: 0.2	X	X	X	X				X	X	X	X
		4. Kiểm tra chuyên cần + Hình thức: <i>Điểm danh theo thời gian tham gia học trên lớp và thái độ học tập trên lớp</i> + Hệ số: 0.1	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
2	Điểm thi kết thúc học phần (50%)	+ Hình thức: <i>vấn đáp</i> + Thời điểm: <i>Theo lịch thi học kỳ</i> + Tính chất: <i>Bắt buộc</i> + hệ số: 0.5	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X